TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2019/HS-ST
Ngày: 18- 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: BàTrần Thị Sâm.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi;
Bà Đồng Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Lịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2019/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **An Viết Q** (tên gọi khác: không), sinh năm 1979, tại xã N, thành phố Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn P, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: An Viết T (đã chết) và bà Bùi Thị B; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/01/2019 Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ra quyết định số 52/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phạt tiền 1.000.000đồng. Ngày 17/04/2019 gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo số tiền phạt;

Nhân thân : Bản án số 36/HSST ngày 20/8/2003 Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy ; Bản án số 117/2010/HSST ngày 07/9/2010 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 08/02/2014 Công an xã N, thành phố Ninh Bình ra quyết định số 05/QĐ xử phạt vi phạm hành

chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phạt tiền 500.000 đồng; Ngày 27/9/2016 Công an phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình ra quyết định số 50/QĐ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phạt tiền 500.000đồng; Ngày 07/12/2016 Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình ra quyết định số 01/QĐ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phạt tiền 750.000đồng; Ngày 03/3/2017 Công an xã N, thành phố Ninh Bình ra quyết định số 19/QĐ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phạt tiền 750.000đồng.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, bị tạm giữ từ ngày 25/7/2019, chuyển tạm giam cùng ngày 25/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Duy Tiến, sinh năm 1986 (vắng mặt).
Anh Nguyễn Văn Vũ, sinh năm 1975 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau: An Viết Q là đối tượng nghiện ma túy và đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến nay chưa được xóa tiền sự. Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/6/2019, An Viết Q đi xe đạp từ nhà đến Trung tâm Y tế thành phố Ninh Bình, ở phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình để lấy thuốc ARV theo định kỳ. Sau khi lấy được thuốc, Q đi xe đạp về nhà, khi đi đến khu vực cổng Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Ninh Bình thì gặp người đàn ông tên là T đang ngồi bên ghế phụ của một xe ô tô màu trắng, không rõ biển kiểm soát. Khi thấy Q đi qua, T kéo cửa kính xuống nói "Mày có lấy hàng không", Q hiểu ý của T là hỏi có mua ma túy không? Q nói "Tao chỉ có 160.000đồng thôi", T không nói gì và bỏ đi. Q tiếp tục đạp xe để về nhà, khi đi đến khu vực Bệnh viện Tâm Thần tỉnh Ninh Bình, thuộc phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình thì Q gặp lại T ngồi trên xe ô tô. Lúc này T hạ cửa kính xe ô tô xuống và đưa cho Q 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu xanh đen. Biết đó là ma túy, Q cầm lấy bằng tay trái và đưa lại cho T số tiền 160.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Q đạp xe về nhà, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đi đến khu vực thôn P, xã N, thành phố Ninh Bình thì bị Tổ công tác Công an phường Nam Thành phối hợp với Công an xã N, thành phố Ninh Bình phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình, Q đã tự giác lấy ra từ bàn tay trái giao nộp 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu xanh đen, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy Q vừa mua được để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói

ma túy theo quy định sau đó đưa Q cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình lập biên bản. Ngoài ra còn thu giữ của An Viết Q 01 xe đạp màu xanh dương.

Cơ quan Công an tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của An Viết Q có khối lượng 0,085gam, ký hiệu M gửi giám định để xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 181/KLGĐ- PC09 - MT ngày 07/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã kết luận: "Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,0830g là ma túy, loại Heroine. "*Hêroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I có số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ"*. Số ma túy còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0450 gam, cùng toàn bộ vỏ, bao gói ban đầu niêm phong trong một phong bì theo quy định, trên mặt phong bì có ghi số 181/KLGĐ- PC09-MT. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả lại mẫu vật Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 129/CT- VKS ngày 27 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo An Viết Q ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo An Viết Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm r, s, x, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo An Viết Q từ 12 đến15 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2019; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau khi giám định cùng bỏ bao giấy gói ban đầu trong một phong bì đã niêm phong theo quy định pháp luật; Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo An viết Q được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo An Viết Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cước của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập và kết luận giám định 19/KLGĐ-PC09-TL ngày 22/5/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Hội đồng xét xử xác định An Viết Q, sinh năm 1978 trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52/QĐ-XPVPHC ngày 22/01/2019 của Công an thành phố Ninh Bình và An Viết Q, sinh năm 1979 trong vụ án này là cùng một người và An Viết Q sinh năm 1979 là đúng.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo An Viết Q đã thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ là 01 gói ma túy, biên bản cân xác định trọng lượng, bản kết luận giám định số 181/KLGĐ- PC09 - MT ngày 07/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/6/2019 tại khu vực thôn P, xã N, thành phố Ninh Bình bị cáo An Viết Q đã có hành vi cất giữ trái phép 0,0830 gam ma túy loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Tuy khối lượng ma túy loại Heroine của bị cáo chưa đủ 0,1 gam nhưng bị cáo Q đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khoẻ của con người và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác…Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, hành vi chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, đã nhiều bị xử phạt hành chính, bị kết án về tội phạm liên quan

đến ma túy, nhưng bị cáo không chịu lấy đó để làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục cố ý phạm tội, chứng tỏ bị cáo bất chấp coi thường pháp luật. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội cũng như có tác dụng giáo dục bị cáo thì việc truy tố, đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; khi bị Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy; bị cáo là con gia đình liệt sỹ; bị cáo đã hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm (có công văn của CQCSĐT Công an thành phố Ninh Bình) đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r, x, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đơn xin xác nhận về hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi mẹ già yếu, ốm đau, hiện đang mắc bệnh HIV/AIDS giai đoạn cuối để xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng đây không phải là các tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không mang tính chất vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Q khai mua của một người thanh niên tên là T tại khu vực gần bệnh viên Tâm thần tỉnh Ninh Bình, nhưng bị cáo không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể của người thanh niên này và cũng không nhớ đặc điểm chiếc xe ô tô mà người thanh niên tên là T đã đi. Vì vậy Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,0830 gam, sau khi lấy mẫu giám định (không hoàn trả mẫu vật) số còn lại 0,0450gam cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì được niêm phong theo quy định pháp luật, mặt trước ghi số 181/KLGD-PC09-MT. Xét thấy vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe đạp màu xanh dương thu giữ của bị cáo An Viết Q, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh An Viết U, sinh năm 1975, trú tại: Thôn Phúc Sơn 2, xã N, thành phố Ninh Bình (là anh trai bị cáo Q), anh U cho Q mượn để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết bị cáo Q sử dụng chiếc xe đạp trên đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh An Viết U là có căn cứ và đúng pháp luật. Anh U đã nhận lại chiếc xe đạp trên và không có đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo An Viết Q thuộc gia đình chính sách con liệt sỹ do vậy theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị cáo An Viết Q được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm r, s, x, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo An Viết Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo An Viết Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước ghi số 181/KLGD-PC09-MT (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo An Viết Q.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 18/10/2019.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự:"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND - TPNB;
- THADS - TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Trần Thị Sâm